TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - THÁI NGUYÊN** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 155/2026/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 200/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thèn Thị H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Xóm B, xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn*:* Anh Khuông Văn T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm B, xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 51,55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thèn Thị H và anh Khuông Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thèn Thị H và anh Khuông Văn T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là Khuông Đức G, sinh ngày 08/01/2020 cho anh Khuông Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ *(một triệu đồng)*/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ 15/06/2026 cho đến khi cháu Khuông Đức G trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Thèn Thị H có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, anh T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3.Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay : Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Thèn Thị H nhận nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn và 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0002166 ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Thái Nguyên. *(Chị* H *đã nộp xong).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Yên Trạch, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý